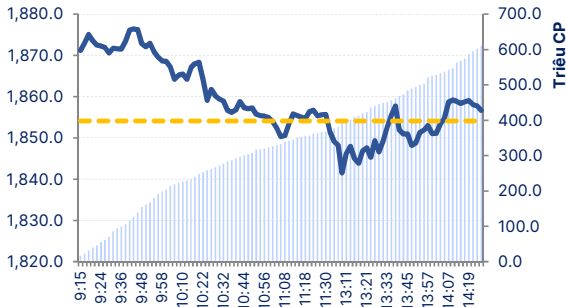


Phiên giao dịch ngày: 4/5/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,854.06	250.04
% Thay đổi Index	↓ 0.00%	↓ -0.25%
KLGD (CP)	693,438,502	78,659,194
GTGD (tỷ đồng)	21,209.59	1,458.97
% Thay đổi GTGD	0.58%	26.96%

Diễn biến VN-INDEX



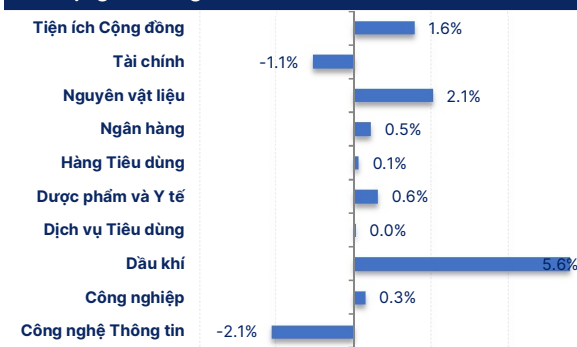
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

ACB -340.26 tỷ	HPG -282.68 tỷ	KDH -95.08 tỷ	VCG 52.41 tỷ
		VRE 85.09 tỷ	BID 51.24 tỷ
FPT -313.27 tỷ	VCB -104.65 tỷ	MWG 72.17 tỷ	MSN -49.82 tỷ
		POW 101.27 tỷ	NVL -44.91 tỷ
	KBC -59.65 tỷ	DPM -42.84 tỷ	
			GEX

GT Bán: -3271.77

2241.69 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thị trường, chỉ số VNINDEX đã kết thúc tháng 04/2026 với mức tăng 10,73% so với tháng 3. Trong đó ảnh hưởng chính đến từ nhóm Vin Group với VIC (+58,5% MoM), VHM (41,8% MoM)... Đây là động lực chính dẫn dắt VNINDEX từ vùng đáy quanh 1.600 điểm tăng trở lại vùng giá quanh 1.900 điểm. Dưới áp lực điều chỉnh của nhóm Vin Group, VNINDEX cũng chịu áp lực điều chỉnh trong phiên đầu tháng 5. Kết phiên VNINDEX giảm nhẹ 0,04 điểm về mức 1.854,06 điểm. Trong khi VN30 giảm 8,13 điểm (-0,40%) về mức 2.014,62 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 2.000 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiếp tục nghiêng về tích cực sau giai đoạn phân hóa mạnh với 169 mã tăng giá. Đa số phục hồi sau áp lực bán mạnh và kết quả kinh doanh quý I tăng trưởng tốt như nhóm năng lượng, cao su, ngân hàng, thủy sản, bán lẻ... Chịu áp lực điều chỉnh ở nhiều mã bất động sản sau giai đoạn tăng giá mạnh, phân hóa trong nhóm công nghệ, phân bón, chứng khoán... với 148 mã giảm giá và 60 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, với khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước. Trong đó thanh khoản tăng khá mạnh ở nhóm cao su, năng lượng khi nhiều doanh nghiệp công bố kết quả kinh doanh tích cực. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị -1.030 tỉ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G5000 kết phiên ở mức 2.017,9 điểm, giảm -0,50% so với phiên trước. Chênh lệch dương 3,28 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G6000, 411G9000, 411G000 chênh lệch từ 7,88 điểm đến 2,78 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 36,9% so với phiên trước. Cho thấy các vị thế giao dịch đầu cơ tăng khi VN30 biến động mạnh trong phiên. Các trader đang nghiên cứu VN30 phục hồi ngắn hạn. Xu hướng ngắn hạn 411G5000 tăng trưởng trên hỗ trợ tâm lý 2.000 điểm, tiếp tục chịu áp lực bán ở vùng kháng cự 2.050 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G5000 là 35.421, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn của VNINDEX tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.820 điểm. VNINDEX sau 05 tuần liên tiếp tăng điểm từ vùng giá 1.600 điểm đang có rủi ro tạo đỉnh ngắn hạn, chịu áp lực điều chỉnh về hỗ trợ quanh 1.820 điểm. VNINDEX chịu áp lực bán khi hướng đến vùng giá đỉnh thời điểm cuối tháng 02/2026 trước khi thị trường giảm mạnh do cuộc chiến ở Trung Đông. Diễn biến của VNINDEX chịu ảnh hưởng lớn của nhóm Vin Group với nhóm này đang chịu áp lực bán sau giai đoạn tăng giá nhanh, mạnh.

Thị trường đã bắt đầu tháng 5, trong tháng 5, thị trường chịu ảnh hưởng với những yếu tố. Yếu tố rủi ro, bất định: (1) Căng thẳng địa chính trị trên thế giới vẫn tiếp diễn và chuyển sang trạng thái mới. (2) Giảm tăng trưởng tín dụng. (3) Khủng hoảng năng lượng, lạm phát, chi phí tăng bắt đầu ảnh hưởng đến doanh nghiệp, nền kinh tế. (4) Tỷ lệ dự nợ vay kỳ quỹ ở mức cao. Yếu tố tích cực: (1) Nền kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng mạnh mẽ. (2) Kết quả kinh doanh quý I/2026 của doanh nghiệp tăng trưởng tích cực. (3) Quy mô vốn hóa thị trường nếu không tính đến Vin Group, đang tương đối hợp lý sau giai đoạn giảm mạnh và khi xét đến tiềm năng tăng trưởng dài hạn. Nhà đầu tư có thể đánh giá, xem xét các cơ hội tích lũy, đầu tư giá trị.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	22.25	22-23	29-30	21	9.1	49.7%	48.4%	Theo dõi giao dịch
GEG	14.45	14.5-15.5	20-21	13.5	11.3	6.3%	189.4%	Theo dõi giao dịch
FRT	148.00	140-145	170-175	139	27.6	29.5%	71.1%	Theo dõi giao dịch
PAN	31.85	29-30	34-35	27	5.8	-8.6%	443.5%	Theo dõi giao dịch
PTB	50.00	48-49	58-60	46	6.4	8.0%	37.8%	Theo dõi giao dịch
BID	40.85	40-41.5	48-50	38	9.3	21.1%	16.5%	Theo dõi giao dịch
MSB	12.55	11.6-12	13.5-14	11	6.7	32.0%	19.6%	Theo dõi giao dịch
PLX	38.70	38-39.5	49-50	37	18.4	15.2%	3.6%	Theo dõi giao dịch
SAB	47.35	46.5-47.5	73-75	43	12.6	11.1%	49.4%	Theo dõi giao dịch
DPR	42.60	40-41.5	49-51	39	11.3	87.3%	60.0%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viên Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Suy Giam	Phuc Hoi	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Phuc Hoi
Dòng tiền trung hạn		Money_in	Am_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-303.6	235.9	-276.9	180.3	181.5	304.4	266.4	-96.2
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	DXP	DRI	BMS	FOX	PVP	MNB	PHR
		VHM	DVP	PHR	TCI	VGI	PTV	AG1	DPR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn		Suy Giam	Phuc Hoi	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Giam	Duong_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		321.9	31.0	-55.9	-99.9	-368.4	-353.7	264.0	80.8
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PSD	HPG	VHC	CTD	VBB	BFC	VJC
		BVH	PET	HPG	FMC	DPG	MSB	DHB	SAS
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	48
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	26
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Am_Giam	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		204.7	-96.3	305.1	-313.7	-323.3	128.6	-56.7	26
Tương quan- VNINDEX		Không đối-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	69	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP		TDB	NAF	DP2					
		S4A	VHC	DP3					

TIN NỔI BẬT

Nhận lời mời của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam sẽ thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Ấn Độ từ ngày 05 - 07/05/2026.

Kiến tạo xung lực mới cho quan hệ Việt Nam - Ấn Độ

Theo Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cường, chuyến thăm là sự kiện đối ngoại quan trọng và có ý nghĩa đặc biệt, nhấn mạnh đây là lần đầu tiên đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước thăm Ấn Độ trên cương vị mới, diễn ra đúng dịp hai nước kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện (2016 - 2026). Đây cũng là dịp rất ý nghĩa để hai nước củng cố và tăng cường quan hệ về mọi mặt, đồng thời cùng nhìn lại việc thực hiện khuôn khổ Đối tác Chiến lược Toàn diện 10 năm qua, từ đó kiến tạo xung lực mới và định hình khuôn khổ hợp tác cho quan hệ song phương giữa Việt Nam và Ấn Độ lên tầm cao mới trong giai đoạn tiếp theo.

Thủ tướng Lê Minh Hưng hội đàm với Thủ tướng Takaichi: Nhật Bản muốn hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng lực tự chủ công nghệ

Nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng, Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae thăm chính thức Việt Nam từ ngày 1-3/5. Sáng 2/5, sau Lễ đón chính thức, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng và Thủ tướng Nhật Bản Takaichi Sanae cùng đoàn đại biểu cấp cao hai nước đã tiến hành hội đàm tại trụ sở Chính phủ.

Tại cuộc hội đàm, Thủ tướng Takaichi cho biết Nhật Bản mong muốn tiếp tục hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng lực tự chủ công nghệ trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, vũ trụ... Về hợp tác kinh tế, hai Thủ tướng nhất trí làm sâu sắc hơn hợp tác kinh tế là trụ cột chính của quan hệ thông qua hợp tác thương mại, đầu tư, ODA, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh kinh tế, an ninh năng lượng và nông nghiệp bền vững. Hai bên nhất trí các biện pháp nhằm đưa đầu tư của Nhật Bản vào Việt Nam đạt 5 tỷ USD/năm và kim ngạch thương mại song phương sớm đạt 60 tỷ USD vào năm 2030.

FDI giải ngân 4 tháng cao nhất cùng kỳ 5 năm

Theo báo cáo kinh tế - xã hội do Cục Thống kê công bố ngày 03/05, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 27/04 đạt 18,24 tỷ USD, tăng 32% so với cùng kỳ năm trước. Con số này bao gồm vốn cấp mới, vốn điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài. Về nhà đầu tư, Singapore đứng đầu với 6,05 tỷ USD, chiếm gần một nửa vốn đăng ký mới. Theo sau là Hàn Quốc với 4,08 tỷ USD. Các vị trí tiếp theo gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Hồng Kông và Hà Lan với tỷ trọng nhỏ hơn.

Vốn FDI giải ngân đạt 7,4 tỷ USD trong 4 tháng - mức cao nhất cùng kỳ trong 5 năm trở lại đây. Xét theo lĩnh vực, công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với 6,12 tỷ USD, chiếm gần 83%. Bất động sản đạt khoảng 540 triệu USD, chiếm 7,3%. Lĩnh vực điện, khí, năng lượng đạt khoảng 270 triệu USD, chiếm 3,7%.

Huyền thoại đầu tư Warren Buffett cho biết ông gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các cơ hội hấp dẫn trên thị trường cổ phiếu và doanh nghiệp trong những năm gần đây. Ông nhận định đây "không phải là môi trường lý tưởng" để giải ngân lượng tiền mặt lớn.

Warren Buffett: "Chưa bao giờ tâm lý đánh bạc mạnh như hiện nay"

Trong quý vừa qua, Berkshire bán ròng 8 tỷ USD cổ phiếu, đưa lượng tiền mặt lên mức kỷ lục 380 tỷ USD vào cuối tháng 3. Trước bối cảnh thị trường nhiều thách thức và lượng tiền mặt ngày càng lớn, ông Buffett cho biết công ty có đội ngũ phù hợp và sẵn sàng "chọn đúng thời điểm hành động". Ông cũng nhấn mạnh sự kiên nhẫn - yếu tố làm nên tên tuổi của mình - khi cho biết trong suốt 60 năm qua, chỉ có "5 năm thực sự là cơ hội béo bở".

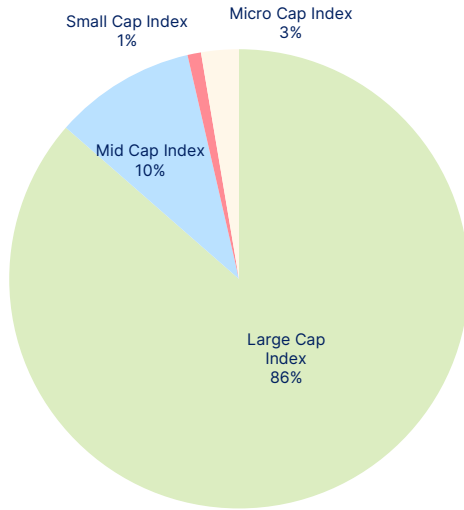
PMI tháng 4/2026: Số lượng đơn đặt hàng mới giảm lần đầu tiên trong tám tháng

Chỉ số Nhà Quản trị Mua™ hàng (PMI®) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đã giảm xuống mức thấp của bảy tháng là 50.5 điểm trong tháng 4 so với 51.2 điểm của tháng 3. Kết quả chỉ số cho thấy các điều kiện kinh doanh tổng thể của ngành sản xuất đã cải thiện tháng thứ mười liên tiếp, mặc dù mức độ cải thiện chỉ là nhỏ..

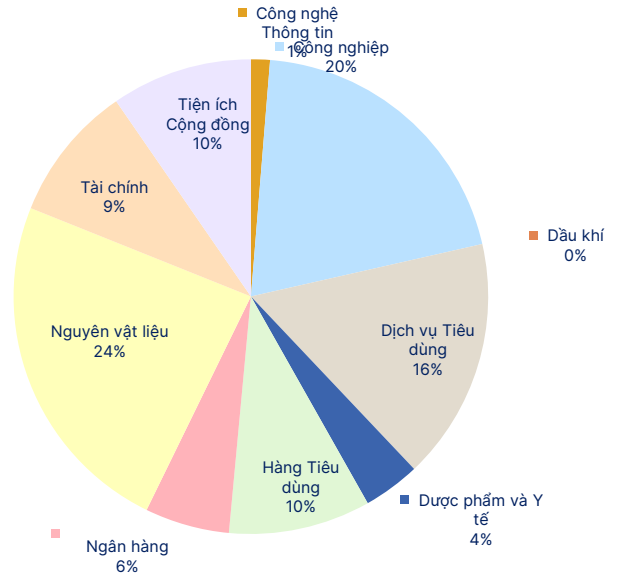
Các nhà sản xuất Việt Nam ghi nhận số lượng đơn đặt hàng mới giảm trong tháng 4 khi áp lực lạm phát đạt mức cao của 15 năm, đặc biệt trong bối cảnh chi phí nhiên liệu và dầu tăng. Với số lượng đơn đặt hàng mới giảm, các công ty đã giảm số lượng việc làm, hoạt động mua hàng và hàng tồn kho. Sản lượng tiếp tục tăng, nhưng tốc độ tăng đã chậm lại thành mức thấp của mười tháng. Trong khi đó, tâm lý kinh doanh giảm và đạt mức thấp nhất kể từ tháng 9 năm ngoái.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,649,091	7.4%	1,468	153.6	11.5
VHM	599,682	17.8%	10,200	14.8	2.5
VCB	499,669	16.7%	4,210	14.2	2.2
BID	291,931	17.8%	4,393	9.1	1.5
CTG	271,455	21.1%	4,455	7.8	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	62,430,454	19.0%	2,585	5.6	1.0
NVL	35,266,798	3.3%	884	23.2	0.8
HPG	32,651,195	12.6%	2,013	13.8	1.6
DXG	24,121,234	1.3%	230	64.7	0.8
ACB	20,880,752	17.5%	3,167	7.4	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BSR	↑ 7.0%	9.0%	1,041	22.5	1.9
C32	↑ 7.0%	4.7%	875	14.6	0.7
GVR	↑ 7.0%	8.8%	1,330	24.8	2.1
DTT	↑ 7.0%	9.8%	1,642	10.0	1.0
HII	↑ 7.0%	5.4%	689	7.8	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNE	↓ -6.9%	8.4%	795	5.1	0.4
MHC	↓ -6.9%	27.2%	3,775	2.7	0.7
NVL	↓ -6.8%	3.3%	884	23.2	0.8
HTN	↓ -6.8%	1.2%	206	41.2	0.5
TN1	↓ -6.0%	25.8%	4,442	3.5	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	7,709,056	6.8%	849	14.9	0.9
VRE	2,541,357	14.3%	2,837	10.9	1.5
VCG	2,293,362	31.1%	5,670	3.9	1.1
BID	1,257,400	17.8%	4,393	9.1	1.5
BSR	1,217,600	9.0%	1,041	22.5	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(14,629,595)	17.5%	3,167	7.4	1.2
HPG	(10,237,891)	12.6%	2,013	13.8	1.6
FPT	(4,215,949)	23.6%	5,515	13.5	2.9
KDH	(3,775,390)	5.1%	936	27.1	1.3
NVL	(2,294,497)	3.3%	884	23.2	0.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tân Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn